

TUẦN 1:

CHỦ ĐỀ 1: CHẤT

Bài 1: THÀNH PHẦN VÀ VAI TRÒ CỦA ĐẤT ĐỐI VỚI CÂY TRỒNG (T1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

Năng lực khoa học: Nêu được một số thành phần của đất, trình bày được vai trò của đất đối với cây trồng.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: tích cực, chủ động tìm thông tin thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của bài học.

- Năng lực trách nhiệm: Thực hiện nhiệm vụ của nhóm, tìm hiểu thành phần và vai trò của đất đối với cây trồng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tham gia nhiệm vụ nhóm và chia sẻ trong nhóm, trình bày kết quả nhóm.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chuẩn bị bài trước khi đến lớp, hăng say tìm tòi kiến thức bên ngoài để mở rộng hiểu biết và thường xuyên xem lại kiến thức bài cũ.

- Phẩm chất trách nhiệm: Hoàn thành các nhiệm vụ tự học cá nhân, nắm được và thực hiện tốt nhiệm vụ khi làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- SGK, tranh ảnh sưu tầm hoặc vật thể về các loại đất và các thiết bị, học liệu và đồ dùng phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Nêu được một số cây trên cạn được trồng trên đất ở các nơi khác nhau. + Thông qua khởi động, giáo viên dẫn dắt bài mới hấp dẫn để thu hút học sinh tập trung. - Cách tiến hành:	
- GV tổ chức trò chơi “Tôi được trồng ở đâu?” Cách chơi	- Cả lớp lắng nghe và tham gia trò chơi.

- GV đưa ra các bức ảnh có cây trồng để HS đoán Xem cây đó được trồng ở đâu. Ai có câu trả lời đúng sẽ được thưởng.



- GV khen thưởng HS trả lời đúng.
- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới:
Cây có thể sống và phát triển trên các loại đất nhưng không thể trồng trên đá. Vậy, trong đất có những thành phần nào giúp cho cây trồng có thể phát triển, các em cùng tìm hiểu ở các hoạt động sau.

2. Hoạt động khám phá:

- Mục tiêu:

+ Nhận biết được thành phần của đất gồm: không khí, nước, chất khoáng và một số chất khác.

- Cách tiến hành:

Hoạt động 1: Trong đất có không khí.

- GV cho HS thực hiện TN1 để chứng minh trong đất có không khí theo nhóm và ghi vào phiếu thí nghiệm của nhóm lần lượt theo các bước:

+ Bước 1: Kiểm tra việc chuẩn bị đồ dùng TN.

+ Bước 2: Các nhóm thảo luận viết dự đoán hiện tượng xảy ra ngay sau khi thả đất vào cốc nước.

+ Ảnh 1: Cây rau cải trồng trên đất trong vườn. (Tự chọn)

+ Ảnh 2: Cây phi lao trồng trên đất ngoài bờ biển. (Tự chọn)

+ Ảnh 3: Cây ngô trồng trong các khe đất mà không được trồng trên đá (Hình 1 SGK)

- HS nhận thưởng

- HS lắng nghe.

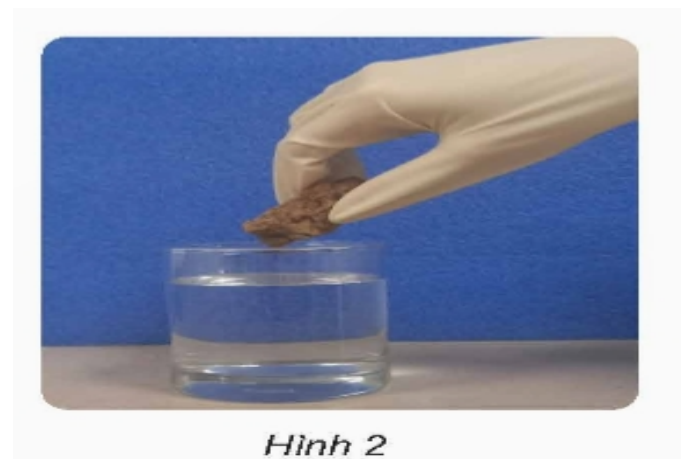
- HS hoạt động nhóm, nhóm trưởng phân công các bạn thực hiện TN1 và ghi vào phiếu.

+ HS kiểm tra đồ dùng của nhóm: 1 đĩa ít đất, 1 cốc thủy tinh chứa nước, gang tay.

+ Các nhóm đưa dự đoán trước khi làm TN: có bọt nổi lên, cốc nước đục màu hơn lúc đầu, trong nước có tạp chất,...

+ Bước 3: Các nhóm tiến hành thả đất vào cốc nước, quan sát hiện tượng xảy ra.

+ Bước 4: Kết luận và so sánh với dự đoán ban đầu.



- GV mời đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận.

- GV kết luận: Hiện tượng xảy ra ngay khi thả đất vào cốc nước là có bọt khí nổi lên. TN chứng tỏ trong đất có không khí.

Hoạt động 2: Trong đất có nước.

- GV tổ chức cho HS quan sát video hoặc ảnh minh họa TN ở hình 3 và mô tả TN.



+ Các nhóm tiến hành làm TN: Lưu ý: HS phải quan sát thật nhanh khi mới thả đất vào cốc nước.

+ Các nhóm đưa ra kết luận và so sánh với dự đoán ban đầu.

- Đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận.

- HS lắng nghe

- HS quan sát hình 3 dựa vào video hoặc tranh ảnh của giáo viên so sánh và nhận xét ống nghiệm ở hình 3 a trước khi đun và hiện tượng của ống nghiệm sau khi đun:

- HS thảo luận

- GV yêu cầu các nhóm thảo luận nêu hiện tượng xảy ra trong TN và cho biết trong đất có những thành phần nào?

- GV mời đại diện các nhóm trình bày, các nhóm nhận xét lẫn nhau.

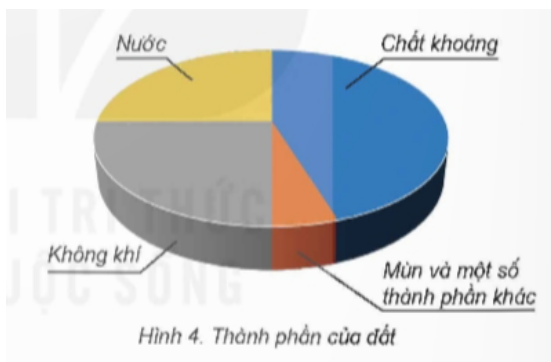
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

- GV kết luận:

Sau khi đun ống nghiệm chứa đất thấy xuất hiện những giọt nước nhỏ bám vào thành ống nghiệm. Thí nghiệm chứng tỏ trong đất có nước.

Hoạt động 3: Trong đất có chất khoáng, mùn và một số thành phần khác.

- GV cho HS hoạt động cá nhân quan sát hình 4 và đọc thông tin về thành phần của đất.



- GV hỏi:

+ Ngoài không khí và nước trong đất còn có những thành phần nào?

+ Thành phần nào có nhiều nhất ở trong đất?

- Đại diện các nhóm trình bày

+ Trước khi đun ống nghiệm chứa đất không có hiện tượng gì xảy ra.

+ Khi đun ống nghiệm chứa đất thấy xuất hiện những bong bóng nước nhỏ bám vào thành ống.

- HS lắng nghe, ghi nhớ.

- HS quan sát hình 4 và đọc thông tin.

- HS trả lời:

+ Ngoài không khí và nước, trong đất còn có chất khoáng, mùn và một số thành phần khác.

(HS có thể kể thành phần của đất là chất dinh dưỡng hoặc các sinh vật, xác sinh vật, lá cây, rễ cây,...)

+ Chất khoáng chiếm tỉ lệ nhiều nhất trong đất.

<p>- GV kết luận: <i>Trong đất có nước và không khí, chất khoáng, mùn,...</i></p>	<p>- HS lắng nghe, ghi nhớ</p>
<p>3. Hoạt động luyện tập.</p> <p>- Mục tiêu: + HS kể tên được các thành phần của đất.</p> <p>- Cách tiến hành:</p>	
<p>Hoạt động nhóm</p> <p>- GV tổ chức cho HS trò chơi “Truyền điện” kể tên các thành phần của đất mà em biết.</p> <p>- GV tổng kết trò chơi. - GV nhận xét chung, tuyên dương.</p>	<p>- HS tham gia chơi + Không khí + Nước + Chất khoáng + Mùn + Một số thành phần khác - HS lắng nghe, nhận xét và bổ sung ý kiến cho nhóm bạn.</p>
<p>4. Vận dụng trải nghiệm.</p> <p>- Mục tiêu: + củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. Qua đó phát triển năng lực công nghệ và năng lực thẩm mỹ. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.</p> <p>- Cách tiến hành:</p>	
<p>- Nhận xét tiết học . - Dẫn dò: + Về nhà quan sát thêm các loại đất khác nhau xem các thành phần của chúng có khác nhau không. + Tìm hiểu vai trò của đất đối với cây trồng.</p>	<p>- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. - HS nghe và thực hiện - HS tìm hiểu về tác dụng của đất đối với cây trồng.</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

TUẦN 1:

CHỦ ĐỀ 1: CHẤT

Bài 1: THÀNH PHẦN VÀ VAI TRÒ CỦA ĐẤT ĐỐI VỚI CÂY TRỒNG (T2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

Năng lực khoa học: Nêu được một số thành phần của đất, trình bày được vai trò của đất đối với cây trồng.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: tích cực, chủ động tìm thông tin thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của bài học.

- Năng lực trách nhiệm: Thực hiện nhiệm vụ của nhóm, tìm hiểu thành phần và vai trò của đất đối với cây trồng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tham gia nhiệm vụ nhóm và chia sẻ trong nhóm, trình bày kết quả nhóm.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chuẩn bị bài trước khi đến lớp, hăng say tìm tòi kiến thức bên ngoài để mở rộng hiểu biết và thường xuyên xem lại kiến thức bài cũ.

- Phẩm chất trách nhiệm: Hoàn thành các nhiệm vụ tự học cá nhân, nắm được và thực hiện tốt nhiệm vụ khi làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- SGK, tranh ảnh sưu tầm hoặc vật thể về các loại đất và các thiết bị, học liệu và đồ dùng phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
- Mục tiêu:	
+ Nhắc lại được các thành phần của đất.	
+ Thông qua khởi động, giáo viên dẫn dắt bài mới hấp dẫn để thu hút học sinh tập trung.	

- Cách tiến hành:

- GV tổ chức trò chơi “Mở mảnh ghép”

Cách chơi

- GV đưa ra các câu hỏi để HS trả lời. Ai có câu trả lời đúng sẽ mở được một mảnh ghép. Mở hết 4 mảnh ghép sẽ xuất hiện một bức ảnh cây mọc trên đất.



- GV khen ngợi HS tham gia chơi.

- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới:

Cây có thể sống và phát triển nhờ các thành phần của đất, Vậy đất có vai trò như thế nào đối với cây trồng?

- Cả lớp lắng nghe và tham gia trò chơi.

- HS trả lời 4 câu hỏi để mở 4 mảnh ghép.

+ Câu 1: Trong đất có những thành phần nào?

+ Câu 2: Thành phần nào có trong đất nhiều nhất?

+ Câu 3: Mùn được hình thành từ đâu?

+ Câu 4: Kể tên một số loại đất mà em biết?

- HS lắng nghe.

2. Hoạt động khám phá:

- Mục tiêu:

+ Nêu được vai trò của đất đối với cây trồng.

- Cách tiến hành:

Vai trò của đất đối với cây trồng.

- GV gọi 1 HS đọc không thông tin.

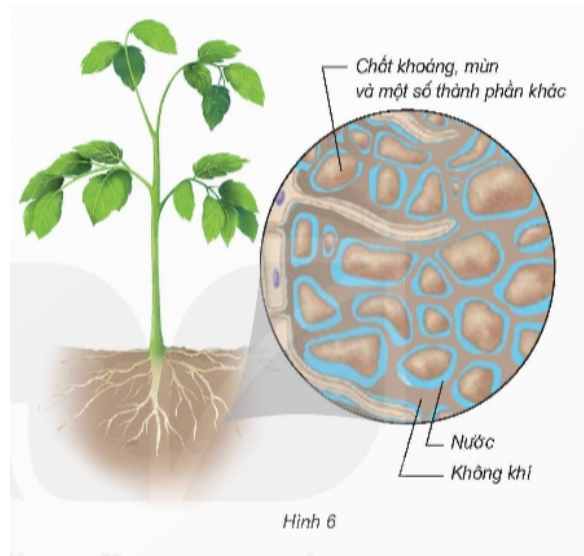
- GV yêu cầu HS làm việc nhóm, quan sát bộ rễ cây và thông tin ở hình 6 trả lời 2 câu hỏi SGK:

+ Câu 1: Rễ cây lấy những gì từ đất?

- 1 HS đọc thông tin.

- HS hoạt động nhóm, chú ý quan sát đến bộ rễ cây và thông tin gợi ý trong ảnh để phát hiện được kiến thức.

+ Câu 2: Vì sao cây có thể đứng vững không bị đổ?



- GV mời đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận.
- GV kết luận: Rễ cây lấy chất khoáng, mùn, nước, không khí giúp cho cây sống và phát triển tốt giữ cho cây đứng vững.
- Mở rộng: GV gọi 1 HS đọc thông tin phần “Em có biết” để biết thêm các loại đất khác nhau



- Liên hệ: Địa phương em chủ yếu có đất loại nào? Kể tên một số loại cây thích hợp trồng ở loại đất đó.

+ Câu 1: Rễ là bộ phận chủ yếu hút chất dinh dưỡng (chất khoáng, mùn), nước và không khí có trong đất.

+ Câu 2: Vì Rễ có vai trò bám vào lòng đất giúp cây đứng vững hơn, cố định cây ở vị trí ban đầu không bị đổ ngã.

- Đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận.

- HS lắng nghe

- 1 HS đọc cả lớp lắng nghe.

- 1 vài HS kể.

3. Hoạt động luyện tập.

- Mục tiêu:

- + HS trình bày được vai trò của đất đối với cây trồng.
- + HS trình bày được một số hoạt động làm thay đổi thành phần đất và tác dụng của nó.
- + HS trình bày được một số hoạt động làm tăng vai trò của đất với cây trồng.

- Cách tiến hành:

3.1. Vai trò của đất với cây trồng

- GV yêu cầu học sinh thảo luận nhóm trình bày vai trò của đất với cây trồng dựa vào nội dung hình 6.
- GV yêu cầu đại diện các nhóm báo cáo kết quả, các nhóm khác bổ sung ý kiến.
- GV nhận xét, khen ngợi HS trình bày đúng.
- GV cho HS xem video về vai trò của đất đối với cây trồng.

<https://youtu.be/zXxIa9TuN8c>.

- GV kết luận: *vai trò của đất đối với cây trồng cung cấp nước không khí chất dinh dưỡng cho cây và giữ cho cây đứng vững.*

3.2. Hoạt động làm thay đổi thành phần đất và tác dụng của nó.

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 quan sát việc làm của máy móc và con người trong 2 bức tranh hình 9 và trả lời câu hỏi trong phiếu học tập.



a) Làm tơi đất



b) Bón phân hữu cơ cho đất

Hình 9

- HS thảo luận nhóm.

- Đại diện nhóm trình bày, bổ sung.

- HS lắng nghe, ghi nhớ.

- HS xem video.

- HS thảo luận nhóm 2 và hoàn thành phiếu học tập.

Tên nhóm:.....

PHIẾU HỌC TẬP

Các hoạt động của con người tác động đến đất trồng

Tên hoạt động	Thành phần của đất bị thay đổi	Tác dụng của hoạt động đối với đất
Hình 9a:		
Hình 9a:		

- Đại diện các nhóm báo cáo kết quả:

<p>- GV Gọi đại diện các nhóm báo cáo kết quả, các nhóm khác bổ sung ý kiến.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi HS và chốt kết quả đúng của từng tranh.</p> <p>3.2. Hoạt động làm tăng vai trò của đất đối với cây trồng.</p> <p>- GV yêu cầu học sinh hoạt động cá nhân kể thêm hoạt động làm tăng vai trò của đất đối với cây trồng mà em biết.</p> <p>- GV kết luận: <i>Các hoạt động của con người đã làm thay đổi các thành phần của đất và có tác động đến chất lượng của đất đối với cây trồng.</i></p> <p>- GV cho HS đọc thông tin phần “Em có biết” để biết thêm thông tin về nông nghiệp thông minh và bền vững.</p>	<p>+ Hoạt động hành 9a làm thay đổi thành phần không khí trong đất, giúp đất tơi xốp hơn và tăng không khí trong đất.</p> <p>+ Hoạt động hành 9b làm thay đổi chất dinh dưỡng làm tăng chất khoáng và mùn cho đất, giúp cây trồng có thể sống và phát triển.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- 1 vài HS kể theo hiểu biết thực tế và thông tin đã sưu tầm: bón phân, vun xới đất, xây dựng hệ thống dẫn nước tưới cho cây trồng, ủ rơm rạ và rau củ dưới đất, tạo rãnh thoát nước,...</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- 1 HS đọc cả lớp lắng nghe</p>
<p>4. Vận dụng trải nghiệm.</p> <p>- Mục tiêu:</p> <p>+ củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.</p> <p>+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. Qua đó phát triển năng lực công nghệ và năng lực thẩm mỹ.</p> <p>+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.</p> <p>- Cách tiến hành:</p> <p>- Nhận xét tiết học .</p> <p>- Dặn dò:</p>	<p>- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.</p>

+ Thực hiện xới đất và vun đất vào gốc cho cây trồng trong gia đình,	- HS nghe và thực hiện ở nhà.
+ Tìm hiểu thông tin cho bài 2: ô nhiễm, xói mòn đất và bảo vệ môi trường đất.	- HS tìm hiểu bài sau.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:
